

Số: 03/TTr-TVĐ1-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-TVĐ1-HĐQT ngày 23/02/2023 của Hội đồng quản trị về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 (Đại hội).*

Báo cáo tài chính niên độ tài chính năm 2022 bắt đầu từ ngày 01/01/2022 kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (gồm báo cáo tài chính tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và công bố thông tin theo quy định, đăng tải toàn văn trên website của Công ty tại địa chỉ [www.pecc1.com.vn](http://www.pecc1.com.vn), gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính;
- Các Phụ lục.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022 như sau:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Báo cáo tài chính tổng hợp	Báo cáo tài chính hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	623,58	646,63
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	477,98	502,24
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	145,60	144,39
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	122,11	120,74
5	LNST chưa phân phối	Tỷ đồng	6,237	3,165

Trong Báo cáo tài chính tổng hợp, Công ty hạch toán điều chỉnh các sai sót và xử lý một số chi phí tồn đọng sau:

- Báo cáo tài chính các năm 2021 trở về trước đang trình bày chi phí của một số công trình đã hoàn thành, đã quyết toán trong kỳ trên khoản mục "Hàng tồn kho" (Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang), thay vì kết chuyển ghi nhận "Giá vốn" của kỳ mà hợp đồng được quyết toán, thanh lý; hoặc chi phí của công trình đã quyết toán trong kỳ trước được kết chuyển vào giá vốn kỳ sau (ghi nhận không đúng kỳ). Công ty đã xác định lại giá vốn cần ghi nhận từ năm 2017 (năm sớm

nhất có thể xác định lại) đến năm 2021 và điều chỉnh hồi tố đối với các sai sót nêu trên, trình bày lại Báo cáo tài chính các năm từ 2017 đến 2021.

- Kết chuyển Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tồn đọng các công trình/hợp đồng đã hoàn thành, đã quyết toán; đã phát sinh chi phí nhưng chủ đầu tư dừng không thực hiện; đã phát sinh chi phí nhưng chưa ký hợp đồng A-B không còn sản lượng ghi nhận giá vốn năm 2021, năm 2022.

- Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2021, năm 2022.

- Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho năm 2022.

Số liệu điều chỉnh chi tiết như sau:

TT	Diễn giải	Báo cáo tài chính tổng hợp (đồng)	Ghi chú
I	Chi phí SXKD dở dang tồn đọng	234.915.013.903	
1	Điều chỉnh hồi tố: Kết chuyển Chi phí SXKD dở dang tồn đọng các công trình/hợp đồng đã hoàn thành, đã quyết toán hết sản lượng ghi nhận giá vốn trong các năm tài chính trước năm 2021.	81.314.989.247	2017
		48.177.869.946	2018
		15.944.303.764	2019
		10.425.491.836	2020
2	Kết chuyển trong năm 2021	55.236.717.409	2021
3	Kết chuyển trong năm 2022	9.277.519.021	2022
4	Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	14.538.122.680	2022
II	Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi	54.777.190.585	
1	Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2021	25,532,315,002	2021
2	Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2022	29.244.875.583	2022

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua:

- Chủ trương, phương án, giá trị xử lý chi phí SXKD dở dang tồn đọng và trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đã thực hiện năm 2021, 2022 như trên;

- Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 đã được kiểm toán;

- Ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định phương án, giá trị chi phí SXKD dở dang tồn đọng cần phải xử lý trong thời gian tới đảm bảo tính pháp lý của BCTC và thực hiện xử lý chi phí SXKD dở dang tồn đọng đúng quy định của pháp luật, báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện tại cuộc họp tới.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- P7 (đăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tài Anh**